

Số: 68 /2024/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 20 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4110/TTr-SXD ngày 05 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định phân cấp trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh (sau đây gọi là Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh);

b) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện);

c) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã);

d) Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

đ) Các đơn vị có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng.

Điều 2. Phân cấp trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Dương

1. Các lĩnh vực tổ chức kiểm tra theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể: lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị; lĩnh vực kiến trúc; lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng; lĩnh vực phát triển đô thị; lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật; lĩnh vực nhà ở và công sở; lĩnh vực thị trường bất động sản; lĩnh vực vật liệu xây dựng.

2. Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Dương đối với các cơ quan, đơn vị: Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng của cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng trong phạm vi địa bàn quản lý.

Điều 3. Trách nhiệm của cơ quan được phân cấp

1. Sở Xây dựng

a) Xây dựng kế hoạch kiểm tra trước ngày 15 tháng 3 hàng năm để thực hiện hoạt động kiểm tra định kỳ hoặc quyết định việc tổ chức kiểm tra đột xuất khi cần thiết.

b) Thành lập Đoàn kiểm tra, thực hiện kiểm tra theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế nội bộ kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 10 Điều 13 của Nghị định số 35/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

d) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng trước ngày 30 tháng 11 hàng năm về kết quả kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Dương (hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu).

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Xây dựng kế hoạch kiểm tra trước ngày 15 tháng 3 hàng năm để thực hiện hoạt động kiểm tra định kỳ; quyết định việc tổ chức kiểm tra đột xuất khi cần thiết.

b) Thành lập Đoàn kiểm tra, thực hiện kiểm tra theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15 tháng 11 hàng năm về kết quả kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn quản lý (hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở, Ban ngành của tỉnh có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ kiểm tra trong trường hợp cần thiết và nội dung kiểm tra có liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc



các cơ quan đó. Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các đơn vị có liên quan có trách nhiệm cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra khi Sở Xây dựng có yêu cầu.

2. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện theo các nội dung tại quyết định này và các quy định pháp luật có liên quan trong lĩnh vực xây dựng.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

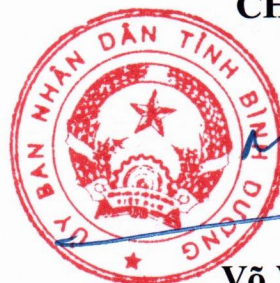
1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng, Bộ Tư pháp;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thanh tra Chính phủ;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT và Các PCT UBND tỉnh;
- UBMT tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CV Như Điều 5;
- CSDLQG về pháp luật (Sở Tư pháp);
- TT Công báo, Website tỉnh;
- LĐVP, Km, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Minh